

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ C**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **98/2019/QĐST-VHNGĐ**.

B, ngày 22 tháng 7 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 208/2019/TLST-VHNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2019 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

NGƯỜI YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ:

Bà Nguyễn Thị Ngọc D.

Địa chỉ: khu vực T, phường T, quận C, thành phố C.

Ông Hồ Quyết T.

Địa chỉ: đường L, khu dân cư N, phường B, quận B, thành phố C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Nguyễn Thị Ngọc D và ông Hồ Quyết T tự nguyện tiến tới hôn nhân có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường B, quận B, thành phố C vào năm 2015. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng về sau bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường xảy ra xung đột, cãi vã do bất đồng quan điểm sống khiến cho tình cảm rạn nứt không thể hàn gắn. Nay, bà D, ông T yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, không đồng ý hòa giải đoàn tụ vì không thể tiếp tục chung sống cùng nhau.

[2] Thời gian chung sống có 01 (một) con chung tên Hồ Kim Y (nữ) sinh ngày 30 tháng 01 năm 2016. Ông bà thống nhất thỏa thuận giao con chung cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng, ông T không cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông T tự nguyện nộp.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Ngọc D và ông Hồ Quyết T.

Về con chung: giao con chung Hồ Kim Y (nữ) sinh ngày 30 tháng 01 năm 2016 cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng, không buộc ông T cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông Hồ Quyết T theo quy định.

Vì quyền và lợi ích trẻ em, Tòa án có thể xem xét giải quyết việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn khi có yêu cầu.

Về tài sản chung, nợ chung : Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

Lệ phí Việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Hồ Quyết T tự nguyện nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) lệ phí. Chuyển tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 009922 ngày 12/7/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận B, thành phố C thành lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm phải nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận B;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận B;
- TTHG-ĐT TAND quận B, TPC;
- Ủy ban nhân dân phường B, quận B, thành phố C;
(GCNĐKKH số 56/2015 Quyển I/2015 ngày 10/6/2015);
- Tòa án nhân dân thành phố C;
- Lưu (Hs, Lt, Tds).

Phạm Thị Ánh